

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **583/2018/DS-ST**

Ngày: 22/10/2018

V/v “ Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bành Kim Phụng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Minh Tuấn;

2. Bà Nguyễn Thị Lương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Văn Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trúc Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 10 năm 2018 tại phòng xử án của Tòa án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 17/2018/TLST-DS ngày 11/01/2018 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 164/QĐST-DS ngày 26/9/2018, giữa:

Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại Cổ phần TV**; trụ sở tại đường B, phường B, quận Đ, thành phố Hà Nội

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Phạm Thanh N; trú tại đường A, Phường E, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh; là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Văn bản ủy quyền ngày 19/12/2017).

(Có đơn xin vắng mặt)

Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị Thanh T**, sinh năm 1966; cư trú tại đường C, Phường H, quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và các biên bản lập tại Tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn - Ngân hàng Thương mại Cổ phần TV, ông Phạm Thanh N trình bày:

Ngày 30/10/2014, bà Nguyễn Thị Thanh T (bị đơn) có ký Đơn đề nghị vay vốn kèm hợp đồng tín dụng số 20141030-100153-0005 với Ngân hàng Thương mại Cổ phần TV (nguyên đơn) vay số tiền 52.261.286 đồng với lãi suất thỏa thuận 3,75%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận trong hợp đồng, bị đơn có trách nhiệm thanh toán số tiền 86.610.000 đồng và trả chậm trong vòng 29 tháng, 28 tháng đầu mỗi tháng trả

2.987.000 đồng, tháng cuối cùng trả 2.974.000 đồng. Thanh toán vào ngày 01 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 01/12/2014.

Thực hiện hợp đồng, bị đơn đã nhận đủ số tiền trên để tiêu dùng cá nhân và thanh toán cho nguyên đơn 17 lần với tổng số tiền đã trả 50.974.000 đồng. Kể từ 31/07/2016 đến nay, bị đơn không thanh toán thêm bất cứ khoản nào dù nguyên đơn đã dùng nhiều biện pháp nhắc nhở.

Nay nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải thanh toán các khoản sau:

- Nợ gốc là: 28.435.384 đồng;

- Nợ lãi là: 5.658.603 đồng;

Tổng cộng: 34.093.987 đồng.

Do bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu thanh toán số nợ còn thiếu nói trên một lần, ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Tòa án đã tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ, giấy triệu tập lên tòa tự khai, hòa giải, tham gia phiên tòa nhưng bị đơn bà Nguyễn Thị Thanh T vẫn vắng mặt không lý do, cũng không có ý kiến tranh chấp.

Tại phiên tòa,

Đại diện nguyên đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt và giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Bị đơn vắng mặt không có lý do mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình phát biểu: Việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền, xác định đúng tư cách pháp lý của những người tham gia tố tụng, quan hệ pháp luật tranh chấp. Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm như: nguyên tắc xét xử, thành phần Hội đồng xét xử, sự có mặt của các thành viên Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa, sự có mặt của những người tham gia tố tụng tại phiên Tòa. Về việc giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: chấp nhận yêu cầu của Nguyên đơn buộc Bị đơn trả cho Nguyên đơn số tiền nợ gốc là: 28.435.384 đồng, nợ lãi là: 5.658.603 đồng, tổng cộng: 34.093.987 đồng, trả một lần ngay khi bản án của Tòa có hiệu lực pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày và tranh luận của các bên đương sự tại phiên tòa, ý kiến của đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị Thanh T trả các khoản tiền còn thiếu theo Hợp đồng tín dụng số 20141030-100153-0005 ngày 30 tháng 10 năm 2014. Đây là quan hệ tranh chấp về hợp đồng vay tài sản theo quy định tại Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Bà T có địa chỉ cư trú tại đường C, Phường H, quận X, Thành phố Hồ Chí Minh nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Tân Bình theo qui định tại điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Bị đơn - bà Nguyễn Thị Thanh T mặc dù đã được Tòa án triệu tập họp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Do đó, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Xét yêu cầu của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn thanh toán khoản tiền còn thiếu theo hợp đồng tín dụng trả góp là 34.093.987 đồng, Hội đồng xét xử nhận thấy: Căn cứ vào Giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20141030-100153-0005 ngày 30/10/2014 giữa nguyên đơn và bị đơn thì bị đơn có vay nguyên đơn số tiền 52.261.286 đồng với lãi suất thỏa thuận 3,75%/tháng, theo thỏa thuận tại hợp đồng, bị đơn có trách nhiệm thanh toán số tiền 86.610.000 đồng (gồm cả gốc và lãi). Thực hiện hợp đồng, bị đơn đã thanh toán 17 lần với tổng số tiền đã trả 50.974.000 đồng, kể từ ngày 31/07/2016 đến nay bị đơn không tiếp tục thanh toán cho nguyên đơn. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án cho bị đơn, bị đơn đã biết về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nhưng bị đơn không có ý kiến tranh chấp hay phản đối yêu cầu khởi kiện. Như vậy có căn cứ xác định bị đơn còn nợ nguyên đơn số tiền 34.093.987 đồng (trong đó nợ gốc là: 28.435.384 đồng, nợ lãi là: 5.658.603 đồng), bị đơn có trách nhiệm trả cho nguyên đơn là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu này của nguyên đơn.

[3] Thời hạn thanh toán, bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán từ tháng 7/2017 đến nay gây thiệt hại cho nguyên đơn nên nay nguyên đơn yêu cầu trả một lần số tiền trên ngay sau khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí trên số tiền 34.093.987 đồng phải trả cho nguyên đơn nên án phí bị đơn phải chịu là 1.704.699 đồng.

Hoàn lại cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 852.350 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007538 ngày 03/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 điều 26, điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 471 Bộ luật dân sự năm 2005;

Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn – Ngân hàng Thương mại Cổ phần TV:

Bà Nguyễn Thị Thanh T có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần TV số tiền là **34.093.987** (Ba mươi bốn triệu không trăm chín mươi ba ngàn chín trăm tám mươi bảy) đồng, trong đó nợ gốc là 28.435.384 (Hai mươi tám triệu bốn trăm ba mươi lăm ngàn ba trăm tám mươi bốn) đồng, nợ lãi là: 5.658.603 (Năm triệu sáu trăm năm mươi tám ngàn sáu trăm lẻ ba) đồng.

Thời hạn trả: Ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Trong trường hợp bà T chậm trả tiền thì bà T phải trả lãi đối với số tiền nợ gốc chậm trả theo lãi suất thỏa thuận trong Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20141030-100153-0005 ngày 30/10/2014 đã ký giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần TV và bà Nguyễn Thị Thanh T.

2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Thanh T phải chịu án phí sơ thẩm là 1.704.699 (*Một triệu, bảy trăm lẻ bốn ngàn, sáu trăm chín mươi chín*) đồng.

Hoàn lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần TV số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 852.350 (*Tám trăm năm mươi hai ngàn, ba trăm năm mươi*) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007538 ngày 03/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA**

Nơi nhận:

- TAND Tp.Hồ Chí Minh;
- VKSND Q.Tân Bình;
- Chi cục THADS Q.Tân Bình;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, VP.

Bành Kim Phụng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA

Nguyễn Minh Tuấn

Phan Thị Thúy Ngọc

Bành Kim Phụng